

Số: /KH-UBND

Phường Quang Trung, ngày tháng 02 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số phường Quang Trung năm 2024**

Triển khai Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố Vinh về Chuyển thành phố Vinh năm 2024; UBND phường Quang Trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; - Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng CP Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 05/08/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch 586/KH-UBND ngày 22/08/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025.

- Kế hoạch số 1004/KH-UBND ngày 19/12/2023 về Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2024;

- Quyết định 2450/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030;

- Nghị quyết 04-NQ/Th.U ngày 03/11/2021 của BCH Đảng bộ thành phố Vinh về xây dựng đô thị thông minh thành phố Vinh đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

- Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 15/3/2021 của UBND thành phố Vinh về thí điểm xây dựng đô thị thông minh thành phố Vinh giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 134-KH/Th.U ngày 06/2/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Tỉnh ủy;

- Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 04/3/2023 về Chuyển đổi số thành phố Vinh giai đoạn 2023-2025;

## **II. MỤC TIÊU**

### ***1. Mục tiêu tổng quát***

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn phường.

### ***2. Mục tiêu cụ thể***

#### ***- Về hạ tầng số***

+100% cơ sở dữ liệu dùng chung của phường được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

+ Phổ cập dịch vụ 4G; phát triển dịch vụ 5G theo chiến lược của Bộ Thông tin và Truyền thông, phấn đấu đến hết năm 2024, tỷ lệ dân số được phủ sóng di động 5G đạt 20-25% dân số.

#### ***- Về chính quyền số***

+Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số; có cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin.

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 45% trở lên; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 60% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

+ 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo tỉnh và quốc gia.

+ 90% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn phường theo lộ trình của tỉnh Nghệ An; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở kết nối liên thông theo các hệ thống của tỉnh để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- *Về kinh tế số*

+ Kinh tế số chiếm khoảng 10%GRDP.

+ Từ 80% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

+ Phần đầu có trên 200 hộ kinh doanh, cán bộ công chức, nhân viên, thanh niên khởi nghiệp được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng TMĐT. Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

- *Về xã hội số*

+ Trên 45% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.

+ 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

- *Về đô thị thông minh*: Triển khai nhân rộng các dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, an ninh, trật tự, du lịch...) thuộc hệ thống dịch vụ đô thị thông minh thành phố Vinh theo chỉ đạo của tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này.

- Căn cứ hướng dẫn của UBND tỉnh, UBND thành phố và điều kiện thực tế của phường, ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp

với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

- Chỉ đạo tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, nhân viên, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

## **2. Thể chế số**

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố. Nghiên cứu, trình cấp thẩm quyền chế độ hỗ trợ cho công tác ứng dụng CNTT, CDS trên địa bàn; Cơ chế khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; Chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số, dịch vụ công nghệ thông tin; chế độ hỗ trợ đối với Tổ công nghệ số cộng đồng.

Duy trì, cập nhật Khung kiến trúc chính quyền điện tử bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Nghệ An.

- Tham mưu kiện toàn tổ chức, thiết lập mạng lưới nhân sự hỗ trợ từ Thành phố đến cơ sở để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## **3. Hạ tầng số**

- Duy trì dịch vụ thuê bao Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối liên thông 4 cấp để phục vụ chính quyền số.

- Xây dựng kế hoạch rà soát, xoá các vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động. Tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng ở vùng trắng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng.

- Kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp phát triển mạng viễn thông di động 5G.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây bảo đảm tính khả thi để phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; trong đó ưu tiên hình thức thuê dịch vụ CNTT.

## **4. Dữ liệu số**

- Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo phường.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia.

## 5. Nền tảng số

- Triển khai và ứng dụng các nền tảng số theo chỉ đạo của tỉnh, ngành cấp trên phục vụ quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt.

- Phối hợp thu thập, chia sẻ dữ liệu tập trung từ nhiều nguồn phục vụ công tác chuyển đổi số.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Danh mục các nền tảng số dùng chung ưu tiên triển khai trên địa bàn và đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng có khả năng kết nối liên thông, liên kết, tạo sức mạnh tổng thể và mang lại hiệu quả triển khai, tránh trùng lặp, rời rạc.

Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Triển khai ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của Sở TT&TT để nâng cao chất lượng công chức, chất lượng công tác xây dựng thể chế và dân trí.

## 6. Nhân lực số

Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân trên địa bàn về kiến thức và kỹ năng số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tham gia hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin do cơ quan cấp trên tổ chức.

## 7. An toàn thông tin mạng

### 7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Tổ chức rà soát, phân loại, xác định, đảm bảo phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho 100% các hệ thống thông tin trên địa bàn.

- Đăng ký sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm ATTT theo cấp độ (tại địa chỉ: [capdo.ais.gov.vn](http://capdo.ais.gov.vn)) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, thẩm định hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ ATTT theo cấp độ.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ ATTT cho HTTT theo quy định trước 15/12/2024 (Tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 1 lần/1 năm cho hệ thống cấp độ 3, 4 và 1 lần/06 tháng cho hệ thống cấp độ 5).

- Tham gia các cuộc diễn tập thực chiến về ATTT, ưu tiên HTTT cấp độ 3 trở lên.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành tại Thành phố.

#### 7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Liên kết và hợp tác xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho cơ quan.

#### 7.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Phối hợp duy trì hệ thống Trung tâm giám sát an toàn thông tin (SOC);

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể: hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 7.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

Triển khai kế hoạch đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức khảo sát an toàn an ninh thông tin trong các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã trên địa bàn.

### 8. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống giao ban điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ

thông tin báo cáo,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Từng bước số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT).

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số của phường.

- Tiếp tục triển khai mở rộng mô hình chuyển đổi số cấp xã và xây dựng mô hình chuyển đổi số cấp Thành phố.

## **9. Kinh tế số**

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế;

Xây dựng, phát triển thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số các ngành, lĩnh vực.

- Thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) trên địa bàn để chuyển đổi số. Tổ chức truyền thông về Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số và lập danh sách các doanh nghiệp tham gia Chương trình.

## 10. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp Hệ thống tiếp nhận phản ánh hiện trường và các hợp phần tích hợp xử lý thông tin của Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh thành phố Vinh.

- Hưởng ứng, triển khai các chương trình: Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh; Mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; Mỗi người dân có một danh tính số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến; Mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân; Mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản; Mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản

- Tiếp tục triển khai, đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng đóng vai trò then chốt hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: (1) Nông nghiệp, (2) Du lịch, (3) Dệt may, (4) Logistics, (5) Y tế, (6) Giáo dục,...

- Nghiên cứu, áp dụng triển khai thí điểm mô hình “Làng số” tại một số địa phương trên địa bàn Thành phố theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp thuộc Thành phố quản lý. Trước hết, là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".

## IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyên đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCV và nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

**2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ phụ trách CNTT các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT lớn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho CB,CC,NV.

**3. Hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

- Triển khai hợp tác, phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số địa phương trong và ngoài nước về cơ chế hỗ trợ, phát triển chính quyền số. Chủ động hợp tác với các

Tập đoàn viễn thông và CNTT để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

#### **4. Thu hút nguồn lực CNTT**

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ CNTT.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ số của phường.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông trên địa bàn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

#### **V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai trong năm 2024 tại Phụ lục được gửi kèm theo.

#### **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan; nguồn huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

#### **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức Văn hóa**

- Chủ trì, triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động các Hệ thống Cổng Thông tin điện tử, Hệ thống thư điện tử công vụ.

- Chủ trì phối hợp với các cán bộ, công chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch.

##### **2. Công chức Văn phòng – Thống kê**

- Tham mưu triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo phường.

- Tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện về chuyên đổi số.

- Duy trì, phát triển Hệ thống thông tin báo cáo bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động các Hệ thống Giao ban điện tử trực tuyến, Hệ thống dịch vụ công giải quyết thủ tục hành chính.

### **3. Công chức Kế toán**

- Phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo kế hoạch.

- Cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và theo định hướng nội dung chuyển đổi số hàng năm của cấp có thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số ngành Công Thương, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn phường Quang Trung. Yêu cầu các Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, Trưởng các ban, ngành, trường học, Ban cán sự các khối và tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- TT Đảng ủy; TT HĐND; (b/c)
- Lãnh đạo UBND;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- Các ban, ngành;
- Cán bộ, công chức, nhân viên cơ quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Xuân Trường**